

Số: /KH-UBND

Lợi Bác, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi
trên địa bàn xã Lợi Bác năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

Căn cứ tình hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã Lợi Bác. Để chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, ứng phó kịp thời và hiệu quả với dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Lợi Bác năm 2026, UBND xã Lợi Bác xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn xã Lợi Bác, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;
- Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;
- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024, Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;
- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;
- Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BNNPTNT ngày 26/12/2022, của Bộ Nông nghiệp và PTNT, hợp nhất Thông tư quy định về quản lý thuốc thú y;
- Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thông tư quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y;
- Thông tư số 10/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thông tư quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư;

- Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hợp nhất Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Văn bản số 36/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, văn bản hợp nhất Thông tư quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Văn bản hợp nhất số 39/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, văn bản hợp nhất Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp giai đoạn 2021 - 2030”; Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022 - 2030”;

- Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống hiệu quả dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, giảm ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế, với phương châm “phòng bệnh là chính”, thực hiện đồng bộ biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến các thôn, bản, hộ gia đình; phát hiện sớm, bao vây, khống chế, xử lý kịp thời, triệt để các dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật lực để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh; nhằm đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi, người nuôi trồng thủy sản an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, người nuôi trồng, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật trên cạn và thủy sản; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, Ban Quản lý thôn trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi.

- Cụ thể hóa các nội dung, biện pháp chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản. Xây dựng các phương án, nguồn lực, vật tư, kinh phí để chủ động xử lý, khi phát sinh dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra, chủ động ứng phó, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm đối với các bệnh mới xuất hiện như bệnh VDNC, bệnh Cúm gia cầm A/H5N8,...

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2026 theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản tại địa phương hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ban ngành và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh động vật.

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản kịp thời, phù hợp và hiệu quả, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh tối thiểu trên 80% tổng gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng theo quy định đáp ứng hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn xã bảo đảm yêu cầu công tác phòng chống dịch và an toàn thực phẩm.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2026

1. Phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

1.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2026.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật trên cạn năm 2026.

- Tăng cường sự chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra trong việc thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh động vật.

1.2. Về nguồn lực

- Thực hiện phương châm 4 tại chỗ “chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ”, trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp thì đề nghị huy động, tăng cường nhân lực từ tỉnh.

- Dự trữ đầy đủ vật tư, vắc xin, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch và hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi buộc phải tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch.

1.3. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm: Kết quả rà soát tổng số lượng đàn gia súc (trâu, bò, lợn, chó, mèo...) và gia cầm (gà, vịt, ...) hiện có trên địa bàn xã tính đến cuối năm 2025, gồm có: Đàn trâu 47 con, bò 808 con; đàn lợn 381 con; đàn dê 94 con, đàn chó mèo 1.262 con. Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tỷ lệ tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn.

a) Đối tượng, phạm vi, thời gian tiêm phòng

- Vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò tiêm Đợt 1: tháng 3 – 5/2026; tiêm Đợt 2: tháng 9 - 11/2026.

- Vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò tiêm 1 đợt/năm vào tháng 3/2026.

- Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò tiêm 1 đợt/năm vào tháng 5 - 6/2026.

- Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm 1 đợt/năm: tháng 3 - 4/2026.

- Vắc xin Đại chó, mèo tiêm đại trà 1 đợt/năm vào tháng 5 - 6/2026.

b) Tổ chức triển khai tiêm phòng vắc xin: Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ Công ích tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi trong năm 2026 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Kịp thời chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân chủ quan, lơ là, thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo thực hiện, thực hiện không hiệu quả công tác tiêm phòng.

c) Số lượng vắc xin đã đăng ký năm 2026, gồm có:

- Vắc xin Lở mồm long móng (tiêm cho trâu, bò 2 đợt/năm): 250 liều.

- Vắc xin Tụ huyết trùng (tiêm cho trâu, bò 1 đợt/năm): 250 liều.
- Vắc xin Viêm da nổi cục (tiêm cho trâu, bò 1 đợt/năm): 250 liều.
- Vắc xin Tam liên lợn (tiêm cho lợn 2 đợt/năm): 350 liều.
- Vắc xin Đại (tiêm cho chó, mèo 1 đợt/năm): 400 liều.
- Hóa chất KTTĐ trên cạn: 250 lít.

d) Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng:

Sau khi động vật được tiêm phòng, Trung tâm Dịch vụ công ích xã có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

e) Xử lý sự cố trong quá trình tiêm phòng vắc xin:

- Trong quá trình tiêm phòng, trường hợp vật nuôi có phản ứng với vắc xin phải được phát hiện sớm, chăm sóc và hỗ trợ điều trị theo hướng dẫn của Cơ quan thú y.

- Sau khi tiêm phòng vắc xin, nếu phát hiện vật nuôi (vật nuôi đảm bảo các điều kiện để tiêm phòng) có biểu hiện bất thường hoặc chết với số lượng lớn, phải dừng ngay việc tiêm phòng vắc xin và báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường và Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp với địa phương tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân và triển khai các biện pháp khắc phục, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh biết, chỉ đạo.

1.4. Công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

a) Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi:

- Chủ vật nuôi thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 01 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng quy định. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cáo cơ quan chức năng kịp thời có giải pháp xử lý.

- Trung tâm Dịch vụ công ích xã thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (trâu, bò, lợn, dê, chó, mèo, gia cầm....) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do Trung tâm Dịch vụ công ích xã xác định.

b) Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi:

- Sau khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân, Phòng Kinh tế phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích và các Thôn trên địa bàn xã tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh và triển

khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định. Trung tâm Dịch vụ công ích xã thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh.

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách cấp xã đảm bảo.

1.5. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch

a) Khai báo và điều tra ổ dịch động vật:

- Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân; phải thực hiện việc khai báo theo quy định.

- Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích, cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh thực hiện điều tra ổ dịch.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9, Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27/7/2016.

* Đối với bệnh Đại: Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, bổ sung: Tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân xã thành lập đội bắt chó mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại và chó thả rông để xử lý theo quy định.

b) Xử lý động vật mắc bệnh: Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21 và 22 của Văn bản hợp nhất số 35/VBHN-BNNMT ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

c) Chống dịch:

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Thú y.

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y.

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

1.6. Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật

a) Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ: Trên cơ sở Kế hoạch triển khai tháng vệ sinh tiêu độc do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành, UBND xã xây dựng Kế hoạch triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức triển khai, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

b) Công tác khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật: Khi có các ổ dịch xảy ra trên đàn vật nuôi thuộc địa bàn quản lý, Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích tham mưu UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ban quản lý thôn khản trưng triển khai công tác khử trùng tiêu độc để xử lý ổ dịch theo quy định; đồng thời hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, khu vực chăn nuôi bằng hóa chất kết hợp với vôi bột để tiêu diệt mầm bệnh.

1.7. Công tác thông tin, tuyên truyền: Tuyên truyền, hướng dẫn cho người chăn nuôi được biết về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia hoạt động chăn nuôi; về các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở vật nuôi như Lở mồm long móng gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Viêm da nổi cục trâu bò... các bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại... và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế.

2. Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

2.1. Phòng bệnh

Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản: Chủ động theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản, thực hiện các biện pháp phòng bệnh tổng hợp; thường xuyên vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ao hồ, lồng, bè, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi trồng thủy sản...; định kỳ kiểm tra và xử lý động vật trung gian truyền bệnh, xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh; trường hợp phát hiện thủy sản nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cáo cho Trung tâm Dịch vụ công ích xã.

Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản phải thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, đặc biệt sau mỗi vụ nuôi. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường trước khi đưa vào nuôi trồng thủy sản; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

2.2. Chống dịch bệnh động vật thủy sản:

- Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh, chết do bệnh hoặc chết nhiều không rõ nguyên nhân hoặc chết do môi trường, thời tiết... báo cáo về UBND xã (qua Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ công ích xã).

- Trung tâm Dịch vụ công ích xã phối hợp với Phòng Kinh tế tiến hành kiểm tra, xác minh chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật, báo cáo và thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Thú y.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 13 Văn bản hợp nhất số 30/VBHN-BNNMT ngày 18/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; báo cáo dịch bệnh động vật thủy sản thực hiện theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y và cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản cấp tỉnh.

- Công bố dịch thực hiện theo quy định tại Điều 34 (khi đủ điều kiện), tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản trong vùng có dịch thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Thú y;

- Tổ chức khử trùng sau thu hoạch, tiêu hủy đối với ổ dịch: Chủ cơ sở nuôi chủ động khử trùng nước ao, bể, đầm; những người tham gia quá trình xử lý, tiêu hủy động vật thủy sản phải thực hiện việc vệ sinh cá nhân để tiêu diệt mầm bệnh, không làm phát tán mầm bệnh ra ngoài môi trường và cơ sở nuôi khác.

- Thực hiện công bố hết dịch theo quy định tại Điều 36 Luật Thú y.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách xã

Đảm bảo kinh phí triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh ở cấp xã như: Triển khai tiêm phòng, khử trùng tiêu độc môi trường; giám sát, báo cáo dịch bệnh; kinh phí phòng, chống dịch khi có dịch xảy ra trên địa bàn theo quy định.

2. Kinh phí do các cơ sở chăn nuôi tự đảm bảo

- Chi phí mua vắc xin và công tiêm phòng các loại vắc xin trong các đợt tiêm phòng định kỳ (trường hợp không được hỗ trợ); chủ động kinh phí và thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh bắt buộc khác cho đàn vật nuôi, theo quy trình nuôi.

- Các chi phí chủ động giám sát, phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp không được ngân sách nhà nước hỗ trợ; chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chủ động kinh phí và thực hiện khử trùng tiêu độc chuồng trại, ao, hồ, lồng nuôi thủy sản... thường xuyên bằng các loại hóa chất, vôi bột.

3. Đối với công tác chống dịch

Khi có dịch xảy ra trên địa bàn, các thôn chủ động nguồn nhân lực để đảm bảo cho công tác chống dịch. Trường hợp dịch xảy ra trên diện rộng, nhu cầu nhân lực và kinh phí thực hiện chống dịch lớn, không đủ ngân sách dự phòng thì báo cho UBND xã (qua Phòng Kinh tế xã) để có phương án xem xét hỗ trợ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và thủy sản; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội các đơn vị liên quan, Ban quản lý các thôn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tiêm phòng, vệ sinh khử trùng môi trường chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho động vật.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phân bổ kinh phí khi có dịch xảy ra, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí phòng chống dịch đảm bảo theo nhiệm vụ thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật xuất, nhập vào địa bàn. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của Pháp luật.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích, trưởng các thôn kiểm tra, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch bệnh lây lan; thực hiện giám sát dịch bệnh đến tận thôn, hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản. Thực hiện giám sát các đợt phun thuốc khử trùng môi trường chăn nuôi, tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm.

2. Trung tâm Dịch vụ công ích xã

- Trực tiếp tổ chức triển khai và thực hiện công tác phòng, chống dịch; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định, nguồn lực sẵn sàng triển khai công tác phòng, chống dịch đảm bảo hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, các thôn kiểm tra, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch bệnh lây lan; thực hiện theo dõi dịch bệnh đến tận thôn, hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản; tổ chức phun thuốc khử trùng môi trường chăn nuôi; tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT (nay là Bộ NN&MT).

3. Trạm Y tế xã

Phối hợp giám sát, hướng dẫn các thôn trên địa bàn xã phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh dại, bệnh cúm gia cầm, liên cầu lợn ty pe 2) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ chỉ đạo các lực lượng phối hợp với Phòng kinh tế, Trung tâm Dịch vụ công ích và các ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện có hiệu quả công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026. Thực hiện kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo quy định; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ công ích xã xây dựng chuyên đề, bảng tin trên hệ thống phát thanh, trang thôn tin điện tử xã, mạng xã hội về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Dại; bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; bệnh Cúm gia cầm;

bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò; bệnh Lở mồm long móng và lợi ích của công tác tiêm phòng trong công tác phòng, chống dịch bệnh; trách nhiệm của chủ vật nuôi trong phòng, chống dịch bệnh để người dân tích cực, chủ động thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất chăn nuôi mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chỉ đạo các tổ chức thành viên, phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ công ích, Ban quản lý thôn trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh trên động vật và thủy sản trên địa bàn xã, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe con người và hạn chế thiệt hại do dịch bệnh gây ra, thúc đẩy phát triển chăn nuôi của xã.

7. Các Trưởng thôn trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn thôn.

- Phối hợp thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; thực hiện giám sát công tác phòng chống dịch bệnh gây hại.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ chăn nuôi, các cơ sở và các tổ chức chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia việc tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hàng tuần, tháng và đột xuất (khi có dịch bệnh xảy ra) về Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ công ích xã để tổng hợp báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Trưởng thôn các thôn chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã nếu để dịch bệnh gia súc, gia cầm lây lan ra diện rộng do chủ quan, lơ là, thiếu sự phối hợp trong công tác phòng, chống dịch và chậm tiến độ trong việc triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn xã Lợi Bắc năm 2026; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả theo Kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi nhánh dịch vụ nông nghiệp khu vực Lợi Bắc;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN, các tổ chức đoàn thể chính trị;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Trưởng các thôn trên địa bàn;
- Trang thông tin địa từ xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, KT (LAT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Quang Ngọc

